

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30-9-2020

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA - TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Đức Sơn

2. Ông Bùi Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Ma Công Liêu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án ly hôn thụ lý số: 246/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2020/QĐST-HNGĐ ngày 14/9/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Th, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn TB, xã KB, huyện CH, tỉnh TQ.
(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn TB, xã KB, huyện CH, tỉnh TQ.
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Đặng Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Th xác định chị và anh Đinh Văn H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KB, huyện CH, tỉnh TQ vào ngày 28/11/2011 trên tinh thần tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 khi anh Hoàng đi làm ăn ở Trung Quốc thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế. Cả năm 2015

anh Hoàng chỉ về một lần, từ năm 2016 đến nay anh Hoàng không về và cũng không liên lạc với chị. Anh chị ly thân từ đó không còn quan hệ về tình cảm và kinh tế với nhau nữa. Hiện tại chị Th xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Đinh Văn H.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có sinh được 01 người con chung tên là Đinh Bảo H sinh ngày 11/3/2012. Chị Th đề nghị được trực tiếp nuôi con và không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã báo gọi anh Đinh Văn H đến để giải quyết việc chị Đặng Thị Th đề nghị ly hôn nhưng anh H đều không có mặt. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay anh H vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn TB, xã KB, huyện CH, tỉnh TQ. Theo lời khai của ông Đinh Văn H (bố đẻ anh Đinh Văn H) thì chị Th, anh H có được tìm hiểu, tự nguyện đến với nhau, được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục và đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chị Thủy, anh H chung sống tại thôn TB, xã KB, huyện CH, tỉnh TQ. Cuộc sống chung thời gian đầu hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do chị Th có quan hệ bất chính với người đàn ông khác trong thời gian đi làm công nhân ở Hải Phòng, khi anh H phát hiện ra thì vợ chồng có xảy ra cãi vã sau đó vợ chồng tiếp tục chung sống cùng nhau. Đến năm 2017 chị Th đi làm công nhân ở tỉnh Vĩnh Phúc anh H lại bắt gặp chị Th lại có quan hệ với người đàn ông khác, gia đình có gọi chị Th về và nói chuyện, tuy nhiên không khắc phục được mâu thuẫn đến cuối năm 2017 anh H đi Trung Quốc vợ chồng chị Th, anh H sống ly thân đến nay không còn quan hệ về kinh tế và tình cảm với nhau nữa. Còn địa chỉ cụ thể của anh H thì gia đình không biết do anh H không thông báo địa chỉ nơi ở và nơi làm việc nên gia đình không biết địa chỉ mới của anh H ở đâu. Sau khi nhận các văn bản, thông báo của Tòa án ông H1 đã báo cho anh H biết việc chị Th xin ly hôn và thời gian báo đến Tòa án để làm việc nhưng anh H bận công việc nên không về được và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định; Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng các Điều 51, 53, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, các Điều 143, 144, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” của chị Đặng Thị Th: Xử cho chị Đặng Thị Th được ly hôn với anh Đinh Văn H.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Bảo H, sinh ngày 11/3/2012 cho chị Đặng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Văn H không phải

cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai và công nợ chung: Chị Đặng Thị Th không đề nghị Tòa án giải quyết, do vậy không xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn) theo quy định. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng.

Chị Đặng Thị Th khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giải quyết cho chị ly hôn với anh Đinh Văn H; anh Đinh Văn H có hộ khẩu thường trú tại thôn TB, xã KB, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự thì đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình xác minh tại địa phương cho thấy, anh Đinh Văn H có hộ khẩu thường trú tại thôn TB, xã KB, huyện CH, tỉnh TQ. Anh H đi làm ăn xa nhưng không thông báo địa chỉ mới nên hiện tại không rõ anh H đang ở đâu. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập, gia đình anh H đã thông báo cho anh H nhưng anh H vẫn không về và cũng không thông báo địa chỉ nơi ở và nơi làm việc, đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ; thực hiện các thủ tục niêm yết, tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên bị đơn anh Đinh Văn H vẫn vắng mặt lần thứ hai, chị Đinh Thị Th có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về việc xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Th và anh Đinh Văn H có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 của Luật Hôn nhân và gia đình; có đăng ký kết hôn vào ngày 28/11/2011 tại Ủy ban nhân dân xã KB, huyện CH, tỉnh TQ nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo quan điểm của chị Th thì vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong làm ăn kinh tế. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Còn theo thân nhân bị đơn là ông Đinh Văn H (bố đẻ anh H) thì vợ chồng chị Th, anh H phát sinh mâu thuẫn từ năm 2013, nguyên nhân là do chị Th có quan hệ bất chính với người đàn ông khác (ông không có bằng chứng). Khi vợ chồng chị Th, anh H xảy ra mâu thuẫn gia đình đã khuyến

nhủ hòa giải nhưng mâu thuẫn vẫn không thể khắc phục được đến cuối năm 2017 anh H đi làm ăn ở Trung Quốc thì vợ chồng chị Th, anh H sống ly thân đến nay. HĐXX thấy rằng, mặc dù có mâu thuẫn trong lời khai của nguyên đơn và thân nhân bị đơn về thời điểm, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, thời gian sống ly thân; nhưng thực tế cuộc sống vợ chồng của chị Th, anh H đã không tồn tại khoảng 03 năm nay; cả hai đều đã không còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nên không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ, mục đích hôn nhân không đạt được. Như vậy, căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì tình trạng hôn nhân của chị Th, anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Th là xử cho chị Th được ly hôn với anh Đinh Văn H.

[2.2] Về con chung: Chị Đặng Thị Th và anh Đinh Văn H có 01 con chung là cháu Đinh Bảo H, sinh ngày 11/3/2012. Xét thấy hiện anh Đinh Văn H không có địa chỉ cư trú rõ ràng nên cần giao cháu Đinh Bảo H cho chị Đặng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có sự thay đổi về điều kiện trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ảnh hưởng đến quyền lợi về mọi mặt của con và các bên đương sự có yêu cầu thì Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Đặng Thị Th không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn); các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 143, 144, 147, 227, 228, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị Th về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” đối với anh Đinh Văn H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đặng Thị Th được ly hôn với anh Đinh Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Đinh Bảo H, sinh ngày 11/3/2012 cho chị Đặng Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm (trong vụ án ly hôn): Chị Đặng Thị Th phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002805, ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Anh Đinh Văn H không phải nộp án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Đặng Thị Th và anh Đinh Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Đức Sơn - Bùi Mạnh Hùng

Phạm Thị Thùy Trâm

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Kim Bình, huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thùy Trâm